

Số: 6559/BTC-CST

Viv thuế GTGT đối với thẻ
cào ĐTDĐ dùng cho mạng
viễn thông nước ngoài.

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2010

Kính gửi: Công ty Phát triển dịch vụ mới Viettel -
Tập đoàn Viễn thông Quân đội.

Về chính sách thuế GTGT đối với sản phẩm in xuất khẩu là thẻ cào mạng
mã số mệnh giá sử dụng cho mạng viễn thông nước ngoài nêu tại văn bản số 1039/
VTQĐ-DVM ngày 17/3/2010 của Công ty Phát triển dịch vụ mới Viettel thuộc
Tập đoàn Viễn thông Quân đội (sau đây gọi tắt là Công ty), Bộ Tài chính có ý kiến
như sau:

Căn cứ quy định tại điểm 1 Mục II, Phần B, Thông tư số 129/2008/TT-BTC
ngày 26/12/2008 hướng dẫn mức thuế suất thuế GTGT 0% áp dụng đối với hàng
hoá, dịch vụ xuất khẩu trừ các trường hợp không áp dụng mức thuế suất 0%.

Do Công ty sản xuất (hoặc in) và xuất khẩu loại thẻ cào điện thoại di động
mang mã số, mệnh giá để sử dụng cho mạng viễn thông nước ngoài (không sử
dụng cho mạng viễn thông của Việt Nam) thì thẻ cào điện thoại di động này là
hàng hoá xuất khẩu được mở tờ khai hải quan và được áp dụng thuế suất thuế
GTGT 0% nếu đáp ứng đủ các điều kiện khác theo quy định tại Thông tư số
129/2008/TT-BTC nêu trên.

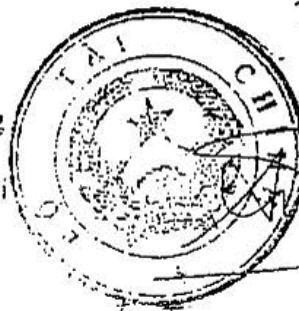
Thẻ cào điện thoại di động mang mã số, mệnh giá sử dụng cho các mạng
viễn thông của Việt Nam đưa ra nước ngoài hoặc đưa vào khu phi thuế quan
không thuộc diện áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% và cơ quan hải quan không
mở tờ khai hàng xuất khẩu, tờ khai hàng nhập khẩu đối với loại thẻ này, như Bộ
Tài chính đã hướng dẫn tại công văn số 2142/BTC-CST ngày 12/02/2010.

Bộ Tài chính trả lời đề đơn vị biết và phối hợp với cơ quan thuế, hải quan
thực hiện đúng quy định. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc trung
ương (để phối hợp thực hiện);
- Cục hải quan các tỉnh, thành phố (để phối
hợp thực hiện);
- Vụ PC, TCT, HTCQ;
- Lưu: VT, CST (CST2).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Hoàng Anh Tuấn